

Số: 460/2018/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 30 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 605/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Chị Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Phan Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, anh H được quyền nuôi con chung là Nguyễn Huỳnh Bảo N, sinh ngày 26/8/2013. Ghi nhận việc anh H không yêu cầu chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H, chị H mỗi người nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng. Anh H tự nguyện nộp thay lệ phí cho chị H. Số tiền lệ phí anh H phải nộp nêu trên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí anh H đã nộp theo biên lai thu số 0020531 ngày 20/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C tỉnh Bến Tre. Anh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

* Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Thị Phượng